

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 28/2017/DS-ST

Ngày 25 tháng 8 năm 2017

*“Về việc tranh chấp về bồi
thường thiệt hại ngoài hợp đồng”*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Y Bloh Mlô và bà Nguyễn Thị Chinh

Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thùy Dung, thư ký Tòa án, TAND huyện Krông Năng, Đắk Lắk
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Đắk Lắk tham gia phiên tòa:

Bà Giản Thị Chung – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2017 về việc tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2017/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc H (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Ông Tống Ngọc H (H1) và ông Tống Quốc T (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Thái S (Có mặt).

2. Ông Lê Văn T (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt);

3. Bà Nguyễn Thị Y (Vắng mặt);

4. Bà Nguyễn Thị H (Có mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

5. Ông Lê Đình Hoàng S (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn H, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24 tháng 4 năm 2017, nguyên đơn là ông Nguyễn Ngọc H trình bày do có mâu thuẫn với nhau từ trước trong việc sử dụng lối đi chung, nên khoảng 08 giờ 00 phút ngày 17 tháng 02 năm 2016, tại khu vực thôn E, xã E, huyện K,

tỉnh Đắk Lắk, ông Tống Ngọc H và ông Tống Quốc T dùng tay và chân đánh ông thương tích 09% sức khỏe. Sau khi bị thương tích, ông đã điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện K, Bệnh viện đa khoa T, Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Đắk Lắk và đã chi phí tổng cộng hết 5.815.000đ. Hiện nay, tinh thần ông hoảng loạn, sức khỏe giảm sút, vì vậy ông khởi kiện yêu cầu ông H1 và ông T bồi thường cho ông toàn bộ các khoản chi phí cho việc chữa trị, chi phí đi lại, tiền mất thu nhập của ông và người chăm sóc ông trong thời gian ông điều trị, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tiền tổn thất về mặt tinh thần tổng cộng số tiền là 30.000.000đ.

Tại bản tự khai ngày 23 tháng 5 năm 2017, bị đơn là ông Tống Ngọc H và ông Tống Quốc T thừa nhận giữa các ông và ông H có mâu thuẫn với nhau từ trước và vào ngày 17 tháng 02 năm 2016, ông H có hành vi đánh các ông trước, do đó các ông dùng tay, chân đánh lại gây thương tích cho ông H 09% sức khỏe, lỗi thuộc về các ông, vì vậy các ông đồng ý bồi thường cho ông H số tiền 14.188.000đ, không đồng ý bồi thường khoản tiền mất thu nhập của người chăm sóc ông H trong thời gian ông H điều trị.

Tại Bản kết luận pháp y bổ sung số 742/Py - TgT ngày 27 tháng 6 năm 2016, của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Đ kết luận ông H bị thương tích 09% sức khỏe.

Tại quyết định xử phạt hành chính số 83 và 84 ngày 13 tháng 09 năm 2016, của Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt ông H1 và ông T mỗi ông 750.000đ.

Tại phiên tòa, ông H1, ông T thừa nhận thương tích 09% của ông H do các ông gây ra, ngoài ra không có ai. Các ông đồng ý bồi thường cho ông H theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk sau khi phát biểu ý kiến đã khẳng định Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; người tham gia tố tụng dân sự chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX xử vào nghị án. Đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 604; 609; 616 của Bộ luật dân sự năm 2005, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H, buộc ông H1 và ông T bồi thường cho ông H số tiền 21.850.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được xem xét tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thụ lý vụ án:

+ Ngày 17 tháng 02 năm 2016, ông H1 và ông T dùng tay và chân đánh ông H gây thương tích 09% sức khỏe. Ông H đi điều trị và chi phí điều trị, nhưng ông H1 và ông T chưa bồi thường, nên ông H khởi kiện. Như vậy quan hệ pháp luật ở đây là: “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*” được quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Ông H làm đơn khởi kiện đúng quy định và có nộp tiền tạm ứng án phí. Ông H1 và ông T có hộ khẩu thường trú tại xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vì vậy Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk căn cứ vào các Điều 35, 39 và khoản 3 Điều 195 của Bộ luật tố tụng dân sự để thụ lý vụ án là đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ

nội dung vụ án. Mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa một số người làm chứng vắng mặt mà không có lý do, vì vậy Tòa án căn cứ Điều 229 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Về nội dung quan hệ pháp luật có tranh chấp:

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông H về việc yêu cầu ông H1 và ông T bồi thường số tiền 30.000.000đ, thì HĐXX thấy rằng:

+ Thương tích 09% của ông H là do ông H1, ông T gây ra, ngoài ra không có ai, do đó ông H1 và ông T có nghĩa vụ bồi thường cho ông H theo quy định của pháp luật.

+ Sau khi bị thương tích, ông H điều trị và chi phí hết 5.815.000đ. Xét thấy đây là khoản chi phí hợp lý, có hóa đơn, vì vậy HĐXX chấp nhận buộc ông H1 và ông T bồi thường cho ông H số tiền là 5.815.000đ.

+ Tuy không có hóa đơn chứng từ, nhưng thực tế gia đình ông H có thuê xe chở ông đi cấp cứu, đi lại trong quá trình điều trị và kê chi phí hết 7.000.000đ. Ông H1 và ông T đồng ý bồi thường số tiền 2.000.000đ. HĐXX xét thấy đây cũng là chi phí hợp lý nhưng ông H yêu cầu 7.000.000 là quá cao so với thực tế, ngược lại ông H1, ông T đồng ý bồi thường 2.000.000đ là phù hợp cho nên HĐXX chấp nhận buộc ông H1 và ông T bồi thường số tiền 2.000.000đ.

+ Ông H điều trị hết 20 ngày, thì xuất viện. Trong thời gian điều trị, ông và người chăm sóc ông bị mất thu nhập nên buộc ông H1 và ông T phải bồi thường cho ông H và người chăm sóc ông H với số tiền thu nhập bị mất trong thời gian là 20 ngày. Ông H và người chăm sóc ông H thu nhập không ổn định và không thể xác định được, cho nên HĐXX chấp nhận và buộc ông H1 và ông T bồi thường cho ông H và người chăm sóc ông với mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại là 170.000đ/ ngày/người. Như vậy số tiền thu nhập bị mất của ông H và người chăm sóc ông là 20 ngày x 170.000đ = 3.400.000đ x 2 = 6.800.000đ.

+ Đối với khoản tiền chi phí đi lại trong việc giám định, pháp luật không quy định bồi thường và ông H1, ông T không đồng ý bồi thường, do đó HĐXX không chấp nhận yêu cầu này. Nhưng xét thấy sau khi bị gây thương tích, sức khỏe của ông H có phần bị giảm sút, tinh thần bị hoang mang, vì vậy HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu của ông H, buộc ông H1 và ông T bồi thường cho ông H khoản tiền bù đắp tổn thất về mặt tinh thần là 3.000.000đ, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 2.000.000đ.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên HĐXX chấp nhận và buộc ông H1, ông T bồi thường cho ông H các khoản tiền sau: Tiền chi phí hợp lý cho việc chữa trị có hóa đơn là 5.815.000đ, tiền xe cấp cứu và đi lại trong quá trình điều trị là 2.000.00đ, tiền mất thu nhập của ông H và người chăm sóc ông H trong thời gian ông H điều trị là 6.800.000đ, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 2.000.000đ, tiền tổn thất về mặt tinh thần 3.000.000đ. Tổng cộng 19.615.000đ, chia theo phần cụ thể, mỗi người bồi thường 9.807.500đ.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của ông H được Tòa án chấp nhận và ông H1, ông T không thuộc trường hợp được miễn hoặc không phải chịu án phí, vì vậy ông H1 và ông T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch là 19.615.000đ x 5% = 980.750đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 147; 229; 235; 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các điều 604; 609; 616 của Bộ luật dân sự năm 2005;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc H, buộc ông Tống Ngọc H và ông Tống Quốc T bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc H số tiền 19.615.000đ. Chia theo phần cụ thể, mỗi người bồi thường 9.807.500đ.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự, để tính lãi suất chậm thi hành án khi có đơn yêu cầu.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Tống Ngọc H và ông Tống Quốc T, mỗi người phải chịu 490.375đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền và thời hạn kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng ;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

ĐỖ VĂN DŨNG